

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng tài chính (kế hoạch tài chính tổng thể) từ nguồn thu Thỏa thuận chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2023;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 107/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 về thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT: Số 641/QĐ-BNNTCLN ngày 21/02/2023 về ban hành Kế hoạch chia sẻ lợi ích từ thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ; số 5037/QĐ-BNN-TC ngày 27/11/2023 về phê duyệt kế hoạch sử dụng kinh phí (kế hoạch tài chính tổng thể) - đợt 1 từ nguồn thu Thỏa thuận chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ; số 414/QĐ-LN-QBVPTR ngày 12/12/2023 về việc ban hành Sổ tay hướng dẫn thực hiện Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ; số 3326/QĐ-BNN-TC ngày 02/10/2024 về việc phê duyệt bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng kinh phí (kế hoạch tài chính tổng thể) từ nguồn thu Thỏa thuận chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ;

Căn cứ các văn bản của Cục Lâm nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT: số 934/LN-QBVPTR ngày 25/9/2023 về việc thông báo tạm ứng tiền và triển khai nguồn thu từ ERPA; số 1057/LN-QBVPTR ngày 17/7/2024 về việc tăng cường các biện pháp kiểm soát nội bộ đối với nguồn tiền ERPA;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 3943/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 ban hành kế hoạch triển khai thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ tại tỉnh Thanh Hoá; số 4925/QĐ-UBND ngày

24/12/2023 về việc phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2023 từ nguồn thu Thỏa thuận chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) tỉnh Thanh Hoá; số 4485/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 về việc phê duyệt chuyển kinh phí chưa sử dụng năm 2023 sang năm 2024 sử dụng và phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2024 từ nguồn thu Thỏa thuận chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 6639/BCTĐ-STC ngày 11/11/2024; của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 386/TTr-SNN&PTNT ngày 25/10/2024 (kèm theo hồ sơ có liên quan).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng tài chính (kế hoạch tài chính tổng thể) từ nguồn thu Thỏa thuận chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá (đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3943/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt bổ sung, điều chỉnh tại Quyết định số 3326/QĐ-BNN-TC ngày 02/10/2024), với nội dung chính như sau:

1. Tổng kinh phí thực hiện ERPA trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2023 - 2025 là 197.145.574.001 đồng; trong đó:

a) Kinh phí trích 10% của Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng và Phòng, chống thiên tai tỉnh: 19.714.557.400 đồng.

b) Kinh phí ERPA chi trả cho các đối tượng hưởng lợi (chủ rừng là tổ chức đang quản lý rừng tự nhiên, UBND cấp xã và tổ chức khác được Nhà nước giao trách nhiệm quản lý rừng tự nhiên; chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được giao quản lý rừng tự nhiên): 177.431.016.601 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

2. Nguồn kinh phí: Từ nguồn điều phối của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam theo Văn bản số 934/LN-QBVPTR ngày 25/9/2023 của Cục Lâm nghiệp về việc thông báo tạm ứng tiền và triển khai nguồn thu từ ERPA; các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT: số 5037/QĐ-BNN-TC ngày 27/11/2023 về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng kinh phí (kế hoạch tài chính tổng thể) - đợt 1 từ nguồn thu Thỏa thuận chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ; số 3326/QĐ-BNN-TC ngày 02/10/2024 về việc phê duyệt bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng kinh phí (kế hoạch tài chính tổng thể) từ nguồn thu Thỏa thuận chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này, các đơn vị sau đây có trách nhiệm.

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung thẩm định, sự phù hợp và tính chính xác của thông tin, số liệu liên quan đến nội dung tham mưu, thẩm định, trình phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung, tiến độ thời gian thực hiện ERPA trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

b) Thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước trong công tác hướng dẫn, theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng và phòng, chống thiên tai tỉnh; các chủ rừng là tổ chức và các đơn vị có liên quan về thực hiện thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ theo quy định tại Nghị định số 107/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ và quy định khác của pháp luật liên quan.

c) Tổng hợp, báo cáo và tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý kịp thời những bất cập, vướng mắc và những nội dung phát sinh theo thẩm quyền trong suốt quá trình thực hiện ERPA trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng chấp hành thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Thanh Hóa; quy định tại Nghị định số 107/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ và các quy định của pháp luật khác liên quan.

4. Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng và Phòng, chống thiên tai tỉnh:

a) Căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và quy định tại Nghị định số 107/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ để triển khai thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ thời gian, nội dung, định mức, đối tượng thụ hưởng theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Thực hiện quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí được trích lại theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thực hiện các hoạt động của các đối tượng thụ hưởng lợi ERPA trên địa bàn tỉnh; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Quỹ Bảo vệ, Phát triển rừng Việt Nam về tình hình thực hiện ERPA trên địa bàn tỉnh theo quy định.

5. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, để theo dõi, kiểm tra, giám sát, phối hợp và hỗ trợ Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng và phòng, chống thiên tai

và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT; Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Giám đốc Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng và Phòng, chống thiên tai tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/cáo);
- Thường trực: Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/cáo);
- Cục Lâm nghiệp - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Quỹ Bảo vệ, Phát triển rừng Việt Nam;
- Các BQL Vườn QG: Bến En, Cúc Phương;
- Các BQL Khu BTTN: Xuân Liên; Pù Luông; Pù Hu;
- Các BQL rừng phòng hộ: Mường Lát, Quan Sơn, Lang Chánh, Thạch Thành, Thường Xuân, Sông Chàng, Nghi Sơn, Như Thanh;
- Các Công ty LN: Cẩm Ngọc, Lang Chánh;
- Các chủ rừng là tổ chức;
- Lưu: VT, NN.

(MC91.11.24)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

Phụ lục:

**Bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng tài chính (kế hoạch tài chính tổng thể)
từ nguồn thu Thỏa thuận chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Nội dung	Tổng kinh phí phân bổ	Số tiền			Ghi chú
			Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
	Tổng kinh phí:	197.145.574.001	56.874.869.582	69.196.775.697	71.073.928.722	
1	Kinh phí trích tại Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng và Phòng chống thiên tai tỉnh (10%)	19.714.557.400	5.687.486.958	6.919.677.570	7.107.392.872	
2	Kinh phí chi trả cho các đối tượng hưởng lợi theo quy định	177.431.016.601	51.187.382.624	62.277.098.127	63.966.535.850	

Ghi chú: Kinh phí bổ sung, điều chỉnh thuộc kế hoạch sử dụng kinh phí (kế hoạch tài chính tổng thể) từ nguồn thu Thỏa thuận chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung Bộ theo Quyết định số 3326/QĐ-BNN-TC ngày 02/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; Quyết định số 3943/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 của UBND tỉnh.